

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/DS-ST

Ngày: 08-5-2019

*“V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Ngọc Nam;

2. Ông Nguyễn Thoại.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 163/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt Anh, bà Hoàng Thị C; cùng địa chỉ: Khu phố H, phường Đ L, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị .

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Ch (Giấy ủy quyền ngày 19/11/2018), có mặt.

Bị đơn: Bà Lê Thị Ngọc H, chị Nguyễn Thị Tố T; cùng địa chỉ: Khu phố C, phường Đ L, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 20/11/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 11/4/2017, ông Nguyễn Việt A và bà Hoàng Thị C cho bà Lê Thị Ngọc H và chị Nguyễn Thị T Tâm vay số tiền 40.000.000 đồng. Bà H, chị T có trả cho ông A, bà C 10.000.000 đồng, còn nợ lại 30.000.000 đồng. Nguyên đơn ông Việt A, bà C yêu cầu bà H và chị T phải trả cho ông Việt A, bà C số tiền 30.000.000 đồng.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 18/01/2019 bà Lê Thị Ngọc H, chị Nguyễn Thị Tố T trình bày: Bà H, chị T thừa nhận còn nợ ông Việt A, bà C số tiền 30.000.000 đồng, hiện nay bà H, chị T đang có hoàn cảnh khó khăn nên được trả góp cho ông Việt A và bà C số tiền 30.000 đồng/ngày cho đến khi thanh toán xong hết khoản nợ trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị Ngọc H, chị Nguyễn Thị Tố T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Hạnh và chị Tâm.

[2] Về nội dung: Căn cứ hợp đồng cho vay tiền ngày 11/4/2017, cho thấy ông A, bà C đã cho bà H và chị T vay số tiền 40.000.000 đồng, thời hạn vay là một năm, từ ngày 11/4/2017, quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã trả được 10.000.000 đồng còn 30.000.000 đồng chưa trả.

Theo thời hạn cam kết tại hợp đồng cho vay tiền ngày 11/4/2018 được xác lập giữa ông A, bà C với bà H và chị T thì bà H, chị T đã vi phạm việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ từ ngày 11/4/2018. Khoản 1 Điều 466 BLDS quy định “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả tiền khi đến hạn...” Vì vậy áp dụng Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự; xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà H và chị T phải trả cho ông Việt A, bà C số tiền 30.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T trình bày trong hợp đồng vay tiền ngày 11/4/2018 chị T và bà H cùng ký vay số tiền 40.000.000 đồng nhưng số tiền trên chị T chỉ một mình sử dụng nên chị T chịu trách nhiệm trả cho ông Anh, bà C. Nhưng hợp đồng vay tiền không thể hiện quyền và nghĩa vụ theo phần giữa bà H và chị T đối với số tiền vay và chị T không có căn cứ chứng minh vì vậy buộc bà H và chị T có trách nhiệm liên đới trả số tiền trên cho ông A, bà C.

[3] Về án phí:

- Bà Lê Thị Ngọc H, chị Nguyễn Thị Tố T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng Điều 288, Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 126, khoản 1 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Việt A và bà Hoàng Thị C, buộc bị đơn bà Lê Thị Ngọc H và chị Nguyễn Thị Tố T phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Việt A và bà Hoàng Thị C số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

- Bà Lê Thị Ngọc H, chị Nguyễn Thị Tố T phải chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể mỗi người chịu 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Việt A và bà Hoàng Thị C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng). theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009439 ngày 05/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CCTHADS TP. Đông Hà;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Hải Yến